

Số: 961/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 948/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị H**, Sinh năm: 1978

- Anh **Trịnh Quang Đ**, Sinh năm 1976

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 175 NK, Phường NK, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trịnh Quang Đ và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 12 tháng 11 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân phường NK, quận BĐ, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 186, quyển I), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trịnh Quang Đ** và chị **Nguyễn Thị H**.

2. Về con chung: Anh chị xác nhận có 03 con chung là cháu: Trịnh Khánh Nh sinh ngày 23/4/2004; Trịnh Vĩnh X, sinh ngày 25/4/2010; Trịnh Quang D, sinh ngày 16/10/2011. Cháu Nh trưởng thành khỏe mạnh. Khi ly hôn anh chị thống nhất để anh Đ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu D và cháu X. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng cho cả hai cháu kể từ tháng 01/2023 cho đến khi các con thành niên khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác.

Chị H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung: Anh chị không có không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về lệ phí: Anh Trịnh Quang Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí dân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 0002799 ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường NK
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương